

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại khoa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN TRỌNG DƯƠNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 26/07/1983; Nam ☒ ; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Mỹ Hà, TP. Nam Định, Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Tổ dân phố 7, Hòe Thị, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Số 16 ngách 22 ngõ 71 đường Phương Canh, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại di động: 0979688865;

E-mail: duongtt@dainam.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/2007-11/2010	Bác sĩ Khoa Ngoại, Phòng khám đa khoa cao cấp Sông Hồng, Số 102 Tô Hiệu, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định
12/2010-02/2018	Cán bộ Phòng Nghiệp vụ Y, Cục Y tế, Bộ Công an, Số 47 Phạm Văn Đồng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
03/2019-09/2022	Bác sĩ Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện 19-8, Bộ Công an, Số 9 Trần Bình, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
10/2022-nay	Giảng viên/Phó Trưởng Bộ môn Ngoại, Khoa Y, Trường Đại học Đại Nam, Số 1 Phố Xóm, Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Ngoại, Khoa Y, Trường Đại học Đại Nam

Địa chỉ cơ quan: Số 1 Phố Xóm, Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 3557 7799

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

- Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam
- Trường Đại học Trà Vinh
- Trường Đại học Thăng Long

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 12 tháng 09 năm 2007; số văn bằng: A0033717; ngành: Y, chuyên ngành: Bác sỹ y khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Dược Thái Bình
- Được cấp bằng ThS ngày 20 tháng 11 năm 2013; số văn bằng: A047444; ngành: Y học chuyên ngành: Ngoại khoa; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Học viện Quân Y
- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 01 năm 2015; số văn bằng: 003765; ngành: Y học; chuyên ngành: Ký sinh trùng và Côn trùng y học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Viện Sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng Trung ương

- Được cấp bằng TSKH: Không

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- *Nghiên cứu lâm sàng và ngoại khoa trong chẩn đoán, điều trị bệnh lý tiêu hóa, hậu môn trực tràng và cơ xương khớp;*

- *Nghiên cứu tích hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong hỗ trợ điều trị và phục hồi sau phẫu thuật;*

- *Nghiên cứu y học cộng đồng và đáp ứng ngoại khoa trong bối cảnh bệnh truyền nhiễm mới nổi.*

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng)NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) **05 HVCH** bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **số lượng 04 đề tài cấp cơ sở** ;

- Đã công bố **90 bài báo khoa học**, trong đó **04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế** có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng)bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản **02 (sách tham khảo trong lĩnh vực ngoại khoa)**, trong đó **02** thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Huy chương chiến sĩ vẻ vang;

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an;

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh;

- Giấy khen của Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp, Bộ Công an;

- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2016 năm 2016 do Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần-Kỹ thuật, Bộ Công an ký, ban hành trong phong trào “Vì an ninh Tổ quốc”.

- Giấy khen của Cục trưởng Cục Y tế, Bộ Công an.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn

hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong quá trình giảng dạy và công tác, tôi nhận thấy mình đã đáp ứng được các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo về tư cách đạo đức và yêu cầu chuyên môn. Cụ thể:

- Tư tưởng chính trị: Lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Bản thân cũng như gia đình nghiêm túc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phẩm chất, đạo đức, lối sống: Tư cách đạo đức tốt, luôn học tập và noi theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh; có tinh thần giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, sinh viên, học viên và người bệnh. Luôn đoàn kết, tôn trọng đồng nghiệp; thái độ giao tiếp và ứng xử phù hợp với đồng nghiệp, sinh viên, học viên và người bệnh.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Nghiêm túc chấp hành Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định của Tổ chức Đảng; Chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Ngành, của Bệnh viện, của Nhà trường, Khoa, Bộ môn; các Quy định của Ban chấp hành Trung ương về các điều Đảng viên không được làm.

- Tác phong, lề lối làm việc: Lối sống giản dị, khiêm tốn, hòa đồng trong cuộc sống nhưng nghiêm túc, tác phong công nghiệp trong công việc. Luôn giúp đỡ, đoàn kết, tôn trọng đồng nghiệp, sinh viên, học viên; thực hiện các quy định ứng xử của Bộ Y tế trong giao tiếp người bệnh.

- Bản thân tôi luôn suy nghĩ nghề y và nghề thầy giáo là hai nghề cao quý. Do vậy, tôi luôn gương mẫu giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, của thầy thuốc; tôn trọng nhân cách của sinh viên, học viên; luôn bảo vệ những quyền lợi chính đáng của sinh viên, học viên. Trong công tác đào tạo, tôi luôn tận tình, trách nhiệm, sáng tạo, thường xuyên cập nhật thông tin chuyên môn mới nhất trong nước và quốc tế để phục vụ tốt hơn hoạt động giảng dạy cho sinh viên, học viên. Tôi không ngừng phấn đấu, học tập, tự học và rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, nghiệp vụ; tích cực thực hiện nghiên cứu khoa học, đổi mới phương thức giảng dạy để nâng cao chất lượng chuyên môn và công tác giảng dạy.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 07 năm 03 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017			01 (HDC)			70	70/70/90
2	2017-2018			02 (HDC)			140	140/140/90
3	2018-2019			02 (HDC)			140	140/140/90
4	2021-2022					105		105/105/135
03 năm học cuối								
5	2022-2023					368		368/368/219
6	2023-2024					472.6		472.6/472.6/238
7	2024-2025		x			372		372/372/238

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☐ hoặc luận ☐ án TS hoặc TSKH ; tại nước:.... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 (Bậc 4/6)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Lựu		✓	✓		2014-2016	Trường Đại học Thăng Long	- QĐ phân công hướng dẫn số 33/QĐ-ĐHTL ngày 22/01/2016 - QĐ thành lập Hội đồng số 263/QĐ-ĐHTL ngày 14/07/2016 - Bằng tốt nghiệp số A155607 cấp ngày 07/12/2016
2	Nguyễn Đức Trường		✓	✓		2015-2017	Trường Đại học Thăng Long	- QĐ phân công hướng dẫn số 233/QĐ-ĐHTL ngày 01/06/2017 - QĐ thành lập Hội đồng số 17111302/QĐ- ĐHTL ngày 13/11/2017

3	Nguyễn Thúy Hiền		✓	✓		2015-2017	Trường Đại học Thăng Long	- QĐ phân công hướng dẫn số 233/QĐ-ĐHTL ngày 01/06/2017 - QĐ thành lập Hội đồng số 17110602/QĐ-ĐHTL ngày 06/11/2017 - Bằng tốt nghiệp số A168261 cấp ngày 11/12/2017
4	Nguyễn Thị Oanh		✓	✓		2016-2018	Trường Đại học Thăng Long	- QĐ phân công hướng dẫn số 18050404/QĐ-ĐHTL ngày 04/05/2018 - QĐ thành lập Hội đồng số 18120407/QĐ-ĐHTL ngày 04/12/2018 - Bằng tốt nghiệp số A204489 cấp ngày 22/04/2019
5	Nguyễn Thanh Tùng		✓	✓		2016-2018	Trường Đại học Thăng Long	- QĐ phân công hướng dẫn số 18050404/QĐ-ĐHTL ngày 04/05/2018 - QĐ thành lập Hội đồng số

								18120407/QĐ-ĐHTL ngày 04/12/2018 - Bằng tốt nghiệp số A204487 cấp ngày 2/04/2019
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Bệnh lý và phẫu thuật bàn tay	Sách tham khảo	Nhà xuất bản Y học/2025	01	x		Quyết định số 2645/QĐ-HVYDCT ngày 16/06/2025 của Giám đốc Học viện YDH cổ truyền Việt Nam về việc công nhận tài liệu phục vụ đào tạo
2	Bệnh lý và phẫu thuật hậu môn trực tràng	Sách tham khảo	Nhà xuất bản Y học/2025	02	x		Quyết định số 2646/QĐ-HVYDCT ngày 16/06/2025 của Giám đốc Học viện YDH cổ truyền Việt Nam về việc công nhận tài liệu phục vụ đào tạo

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại K
I	Trước khi được công nhận TS (07 nhiệm vụ)				
1	Đề án phát triển tiềm lực y tế Công an nhân dân giai đoạn 2011-2020	Thư ký	Cấp Bộ	2011	2011/Đạt
2	Nghiên cứu xây dựng phần mềm và cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe cán bộ chiến sỹ Công an năm 2010-2011	Thư ký	Cấp Bộ	2011	2011/Xuất sắc
3	Nghiên cứu thực trạng công tác khám, chữa bệnh cho cán bộ phạm nhân tại các trại giam thuộc Bộ Công an tại bệnh viện dân y	Thư ký	Cấp Bộ	2012	2012/Xuất sắc
4	Nghiên cứu cơ cấu bệnh tật và đề xuất giải pháp quản lý, bảo vệ sức khỏe cán bộ chiến sỹ Công an nhân dân	Thư ký	Cấp Bộ	2012	2012/Xuất sắc

5	Nghiên cứu xây dựng danh mục thuốc chủ yếu và phương thức đảm bảo cho lực lượng Cảnh sát đặc nhiệm thuộc K20-Bộ Công an	Thư ký	Cấp cơ sở	2012	2012/Xuất sắc
6	Nghiên cứu mô hình tổ chức cơ sở điều trị cho các đối tượng quản lý và giam giữ do Bộ Công an quản lý tại bệnh viện	Thư ký	Cấp Bộ	2013	2013/Xuất sắc

7	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhiễm ấu trùng giun giữa chó ở người tại một số tỉnh Miền Trung-Tây Nguyên	Thành viên	Cấp Nhà nước	2014	2014/Đạt
---	--	------------	--------------	------	----------

II	Sau khi được công nhận TS (08 nhiệm vụ)				
1	Nghiên cứu thực trạng sử dụng thuốc lá và kết quả triển khai Luật phòng, chống tác hại thuốc lá trong lực lượng Công an nhân dân	Thư ký	Cấp cơ sở	2017	2017/Xuất sắc
2	Đánh giá tính an toàn và hiệu quả của dung dịch xịt họng Afree trên bệnh nhân COVID-19 tại Bệnh viện Dã chiến Phước Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở	2021-2022	2021/Đạt

	Minh				
3	Nghiên cứu tác dụng của sản phẩm Thảo mộc - SV trong hỗ trợ điều trị bệnh nhân COVID-19	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở	2021-2022	2022/Đạt
4	Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát bằng phương pháp tiêm nội tiêm khớp Synolis VA tại Phòng khám Đa khoa I-Medicare, 2022-2023	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở	2022-2023	2023/Đạt
5	Đánh giá kết quả điều trị độ II-III bằng phương pháp tiêm xo búi trĩ bằng thuốc PG60 5% tại Phòng khám Đa khoa I-Medicare	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở	2023	2023/Đạt
6	Thực trạng chất lượng giấc ngủ và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giấc ngủ của sinh viên Trường Đại học Đại Nam năm 2022	Thành viên/Hướng dẫn	Cấp cơ sở	2022-2023	2023/Xuất sắc
7	Kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan về phòng, chống tăng huyết áp của người bệnh tăng huyết áp tại Khoa Nội-Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn năm 2023	Thành viên/Hướng dẫn	Cấp cơ sở	2023-2024	2024/Tốt

8	Kiến thức, thái độ của phụ nữ về que cấy thai Implan NXT tại Khoa KHHGD-Bệnh viện Phụ sản Hà Nội	Thành viên/Hướng dẫn	Cấp cơ sở	2023-2024	2024/Đạt
9	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng viêm phổi ở trẻ em từ 02-60 tháng tuổi ở Thuận Châu, Sơn La năm 2023	Thành viên/Hướng dẫn	Cấp cơ sở	2023-2024	2024/Xuất sắc
10	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn tại Khoa Hồi sức tích cực Bệnh viện Đa khoa Hà Đông năm 2024-2025	Thành viên/Hướng dẫn	Cấp cơ sở	2024-2025	2025/Đạt
11	Kiến thức, thái độ, thực hành về sử dụng kháng sinh của sinh viên khối ngành sức khỏe Trường Đại học Đại Nam năm 2024	Thành viên/Hướng dẫn	Cấp cơ sở	2024-2025	2025/Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

1.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	--	----------------	--------------------

I Trước khi được công nhận TS (16 bài)								
1	Đánh giá tỷ lệ nhiễm và cường độ nhiễm giun truyền qua đất tại 4 xã tỉnh Lào Cai	5		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 0868-3735			Số 4/2011; tr: 46-54	2011
2	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá một số yếu tố nguy cơ nhiễm ấu trùng giun đũa chó ở người tại khu vực miền Trung Việt Nam	1	✓	Tạp chí Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập (775+776, Số 08/2011; tr: 468-472	2011
3	Thực trạng nhiễm và đánh giá một số yếu tố nguy cơ lây nhiễm ấu trùng giun đũa chó ở người tại một số điểm khu vực miền Trung Việt Nam	4	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 0868-3735			Số 4/2012; tr: 44-52	2012
4	Thông báo hai trường hợp nhiễm giun đầu gai được điều trị tại Bệnh viện 199-Bộ Công an	4	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 0868-3735			Số 2/2013; tr: 38-41	2013
5	Nghiên cứu đặc điểm tế bào học một số ung thư phổi qua kỹ thuật khối tế bào tại Bệnh viện Bạch Mai	3	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Số 4/2013; tr: 49-57	2013
6	Nghiên cứu xây dựng các danh mục tiêu chuẩn định mức y tế đối với cán bộ, chiến sỹ Công an	4		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 408; Số 1 tháng 7/2013/tr: 85-90	2013

7	Đánh giá hiệu quả điều trị của Albendazole đối với bệnh do ấu trùng Toxocara canis ở người tại một số xã thuộc huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định, (2011-2012)	2	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Số 1 tháng 10/2013; tr: 90-95	2013
8	Khảo sát và đánh giá thực trạng trang thiết bị y tế, danh mục thuốc chủ yếu của đơn vị y tế K20 và C65, Bộ Công an	4		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 404; Số 1 tháng 3/2013/tr: 1-5	2013
9	Đánh giá thực trạng nhiễm ấu trùng giun đũa chó trên người tại 2 xã Nhơn Hưng và Nhơn Phong, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định, (2011-2012)	3	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Số chuyên đề Hội nghị khoa học NCS lần 1/tr: 41-49	2013
10	Thực trạng nhiễm trùng giun đũa chó ở môi trường và xác định một số yếu tố nguy cơ nhiễm ấu trùng giun đũa chó ở người tại 2 xã thuộc huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định, (2011-2012)	3	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Số chuyên đề Hội nghị Nghiên cứu sinh lần thứ nhất; tr: 89-97	2013
11	Research some clinical, testing features and treatment to dogs roundworm in humans	2	✓	Revue Médicale, Vietnam Medical Association ISSN: 1859-1892			Số 1/2014; tr: 11-21	2014

12	Research prevalence, some risk factors dog roundworm larvae infections to humans and effeciency to treatment of Albendazole in An Nhon, Binh Dinh (2011-2012)	3	✓	Revue Médicale, Vietnam Medical Association ISSN: 1859-1892			Số 1/2014; tr: 22-31	2014
13	Research buliding medical bag for the team and battalion of KXX, Ministry of Public Security, 2011-2013	3		Revue Médicale, Vietnam Medical Association ISSN: 1859-1892			Số 1/2014; tr: 32-43	2014

14	Đánh giá kết quả điều trị sớm ngoại khoa trĩ vòng bằng phương pháp Longo tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	4		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 421, Số 2 tháng 8/2014; tr: 5-9	2014
15	Đặc điểm của bệnh nhân trĩ vòng được điều trị bằng phương pháp Longo tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	4	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 423, Số 1 tháng 10/2014; tr: 25-30	2014
16	Thực trạng, các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu bệnh tật và tỷ lệ tiêm chủng mở rộng tại xã Trọng Quan, Đông Hưng, Thái Bình (2011-2012)	3	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 425; Số 1 tháng 12/2014/tr: 24-28	2014

II	Sau khi được công nhận TS							
	CÁC BÀI BÁO QUỐC TẾ (04 BÀI)							
17	Trends in socioeconomic inequalities in the use of antenatal care services by women aged 15 to 49 years in Vietnam (https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/31232081/) (DOI: 10.1177/1010539519857305)	9		Asia Pacific Journal of Public Health/ISSN: 1010-5395 (print); 1941-2479 (web)	ISI/IF: 1.459 (2014)		Vol: 31, Issue: 5/p: 413-421	2019
18	Therapeutic Efficacy of Afree Oral Spray on the Symptoms and Course of Moderate and Severe COVID-19 in the Field Hospital (DOI: 10.21873/invivo.13262)	8	✓	International Institute of Anticancer Research/Pub Med	ISI/IF: (2021-2022): 2.406		Vol. 37, Issue: 4/p: 1743-1750	2023
19	A Prospective Study of AFree Oral Spray as an Adjuvant Therapy for Mild and Moderate COVID-19 in Community Health Stations: Clinical Progression and Viral Clearance Outcomes (DOI: 10.21873/invivo.13313)	7	✓	International Institute of Anticancer Research/Pub Med	ISI/IF: (2021-2022): 2.406		Vol. 37, Issue 5/p: 2155-2160	2023

20	Knowledge, Attitude, and Practice of Medical Students on Human Monkeypox in Southern Vietnam (https://jmpas.com/admin/assets/article_issue/1703945932JMPAS_NOVEMBER_-_DECEMBER_2023.pdf) (DOI: 10.55522/jmpas.V12I6.5367)	5	✓	The Journal of Medical Pharmaceutical and Allied Sciences (JMPAS)/ISSN: 2320-7418	Scopus/Q3		Vol. 12 – ISSUE: 6/p: 6164-6169	2023
CÁC BÀI BÁO TRONG NƯỚC (70 bài)								
21	Một số đặc điểm lâm sàng, hình ảnh nội soi dạ dày ở bệnh nhân xơ gan có tăng áp lực tĩnh mạch cửa tại Bệnh viện 199, Bộ Công an	3		Tạp chí Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 964, số 5/2015; tr: 36-39	2015
22	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá một số yếu tố nguy cơ nhiễm ấu trùng giun đũa chó ở người tại khu vực miền Trung Việt Nam	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 964, số 5/2015; tr: 140-143	2015
23	Đánh giá tác dụng giảm đau, an thần của nhũ sâm trong điều trị hội chứng cổ vai do thoái hóa cột sống cổ tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	3		Tạp chí Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 953, số 3/2015; tr: 19-22	2015

24	Đặc điểm bệnh nhân đau vai gáy được điều trị bằng phương pháp thủy giác bằng ống giác trúc nhỏ tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	3		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 953, số 3/2015; tr: 61-63	2015
25	Đánh giá tác dụng của phương pháp thủy giác bằng ống giác trúc nhỏ trong điều trị đau vai gáy tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	3		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 954; Số 3/2015; tr: 10-13	2015
26	Đặc điểm của bệnh nhân thoái hóa khớp gối được điều trị bằng phương pháp cấy chỉ tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	3		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 954; Số 3/2015; tr: 110-113	2015
27	Bước đầu đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS bằng ARV ở trại giam phía Bắc-Việt Nam, 2012-2014	2		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 958, số 4/2015; tr: 99-102	2015
28	Xác định chẩn đoán viêm nấm gây bệnh bằng phương pháp soi trực tiếp tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	3	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 957; Số 4/2015; tr: 17-19	2015
29	Đánh giá hình thái động mạch cảnh đoạn ngoài sọ, mối liên quan với rối loạn Cholesterol và Triglicerid máu	3		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 428, số 1 tháng 3/2015; tr: 20-25	2015

30	Nghiên cứu mức độ kháng kháng sinh của chủng vi khuẩn được phân lập gây nhiễm khuẩn tại Bệnh viện 199, Bộ Công an	3		Tạp chí Dược học/ISSN: 0866-7861			Tập 470, số 6/2015; tr: 57-61	2015
31	Đánh giá tác dụng kháng viêm của viên C.T.K đối với một số chủng vi khuẩn gây viêm đường sinh dục dưới	3		Tạp chí Dược học/ISSN: 0866-7861			Tập 469, số 5/2015; tr: 21-26	2015
32	Thực trạng vệ sinh bàn tay trong chăm sóc bệnh nhân của cán bộ y tế Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	3	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 434, số 2 tháng 9/2015; tr: 48-51	2015
33	Thực trạng công tác khám, chữa bệnh và cơ cấu bệnh tật của cán bộ, chiến sĩ tại một số Bệnh viện Công an tỉnh, thành phố	2		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 446, số 2 tháng 9/2016; tr: 1-6	2016
34	Một số yếu tố liên quan đến điều trị ARV trên người nhiễm HIV/AIDS tại Quận Đống Đa - Hà Nội (2016 - 2017)	2		Tạp chí Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Số 10/2017, Tập 1060. tr: 178-180	2017
35	Thực trạng điều trị ARV trên người nhiễm HIV/AIDS tại Quận Đống Đa - Hà Nội (2016 - 2017)	2		Tạp chí Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Số 10/2017, Tập 1060. tr: 195-198	2017

36	Knowledge of the health consequences of tobacco smoking: A cross-sectional survey of Vietnamese adults (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2901/2690)	3		Revue Médicale (Journal of Vietnam Medical Association)/ ISSN: 1859-1892			Volume 2/December 2018; p: 33-47	2018
37	Status of the organization of medical examination for prisoners in some hospitals, 2009-2010 (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2901/2690)	3		Revue Médicale (Journal of Vietnam Medical Association)/ ISSN: 1859-1892			Volume 2/December 2018; p: 48-56	2018
38	Xác định một số yếu tố liên quan đến tai nạn giao thông trên địa bàn Thanh Trì, Hà Nội	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Số 3/2018, Tập 1068, tr: 20-23	2018
39	Thực trạng bệnh nhân bị tai nạn giao thông đường bộ được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Số 3/2018, Tập 1068, tr: 45-48	2018
40	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, lâm sàng bệnh quai bị của cán bộ, chiến sĩ Công an tại Bệnh viện	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Số 3/2018, Tập 1068, tr: 69-71	2018
41	Đặc điểm bệnh nhân được cấy chỉ trong điều trị rối loạn chuyển hóa lipid máu thể đậm thấp (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2889/2678)	3		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 467, Số 1+2 tháng 6/2018; tr: 17-21	2018

42	Đánh giá tác dụng của phương pháp cấy chỉ trong điều trị rối loạn chuyển hóa lipid máu thể đàm thấp (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2889/2678)	3			Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 467; Số 1+2 tháng 6/2018; tr: 34-38	2018
43	Nghiên cứu hiệu quả của phác đồ điều trị suy thận mạn giai đoạn sớm chưa có chỉ định lọc máu tại Bệnh viện 199 (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2888/2677)	2	✓		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 466, tháng 5 số 2/2018; tr: 15-18	2018
44	Đặc điểm của bệnh nhân được ứng dụng nhĩ châm kết hợp đắp thuốc y học cổ truyền trong điều trị thoái hóa khớp gối (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2890/2679)	2			Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 468. Số 1 tháng 7/2018; tr: 12-15	2018
45	Đánh giá kết quả ứng dụng nhĩ châm kết hợp đắp thuốc y học cổ truyền trong điều trị thoái hóa khớp gối (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2892/2681)	2			Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-			Tập 469 tháng 8 Số	2018

46	Biểu hiện bệnh lý tai-mũi-họng ở bệnh nhân trào ngược dạ dày-thực quản được điều trị tại Bệnh viện 30-4 (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2892/2681)	2	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 469 tháng 8 Số 1+2/2018; tr: 55-58	2018
47	Nghiên cứu thử kích ứng da, niêm mạc và khả năng làm lành vết thương của bài thuốc VL1 dạng cồn thuốc trên thực nghiệm (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2886/2675)	3		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 465, Số 2 tháng 4/2018; tr: 4-7	2018
48	Nghiên cứu ảnh hưởng của viên nén "thanh não I" đến chức năng và hình thể gan, thận trên thỏ thực nghiệm (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2886/2675)	2		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 465, Số 2 tháng 4/2018; tr: 24-27	2018
49	Bước đầu đánh giá hiệu quả của cải tiến dụng cụ hỗ trợ tập sấp ngửa cẳng tay trong phục hồi chức năng cho bệnh nhân gãy xương cẳng tay do chấn thương (https://tapchihocvietnam.vn/index.php/vmj/article/view/2887/2676)	3		Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Tập 466 Số 1 tháng 5/2018; tr: 22-25	2018

50	Đặc điểm bệnh nhân sử dụng phương pháp hỏa châm trong điều trị viêm quanh khớp vai tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	2		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1085, Số 11/2018; tr: 39-42	2018
51	Đánh giá tác dụng giảm đau của nhĩ châm trong điều trị bệnh viêm loét dạ dày-tá tràng	2		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1085, Số 11/2018; tr: 51-53	2018
52	Đặc điểm của bệnh nhân được giảm đau bằng phương pháp điện châm bộ huyết OT3 trong điều trị cơn đau quặn thận do sỏi tiết niệu	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1085, Số 11/2018; tr: 124-126	2018
53	Đặc điểm của bệnh nhân sử dụng lều xông thuốc cải tiến trong điều trị thoái hóa khớp gối tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1086, Số 12/2018; tr: 42-46	2018
54	Đánh giá kết quả phương pháp hỏa châm trong điều trị viêm quanh khớp vai tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	2		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1086, Số 12/2018; tr: 62-65	2018
55	Đánh giá tác dụng giảm đau bằng phương pháp điện châm bộ huyết OT3 trong điều trị cơn đau quặn thận do sỏi tiết niệu	2		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1087, Số 12/2018; tr: 63-67	2018
56	Thực trạng hút thuốc lá tại Công an tỉnh Quảng Trị	2	✓	Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1087, Số 12/2018; tr: 84-88	2018

57	Đánh giá kết quả sử dụng liều xông thuốc cải tiến trong điều trị thoái hóa khớp gối tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công an	2		Tạp chí Y học thực hành/ ISSN: 1859-1663			Tập 1087, Số 12/2018; tr: 120-123	2018
58	Nhân một trường hợp nhiễm khuẩn huyết do <i>pseudomonas aeruginosa</i> tại Khoa Điều trị tích cực và Chống độc Bệnh viện 19-8, Bộ Công an ((http://nimpe.vn/userfiles/file/TCPCST/2021/TCPCSR-So-2-2021.pdf))	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 122, Số 2/2021; tr: 87-91	2021
59	Nghiên cứu thực trạng nhiễm khuẩn bệnh viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, 2018-2019 (http://nimpe.vn/userfiles/file/TCPCST/2021/TCPCSR-So-2-2021.pdf)	3	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 122, số 2/tr: 92	2021
60	Nghiên cứu thực trạng sử dụng kháng sinh theo kháng sinh đồ tại bệnh viện đa khoa Bắc Giang (DOI: https://doi.org/10.59253/tcpcsr.v124i4.75)	3	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 124; Số 4/2021; Tr: 88-95	2021
61	Thực trạng nhiễm khuẩn vết mổ và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	4		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 124, số 4/tr: 88	2021

62	Đánh giá độc tính cấp và độc tính bán trường diễn của Thảo mộc -SV (https://doi.org/10.51298/vmj.v514i1.2515)	2	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Số 1 tháng 5/tr: 60-66	2022
63	Đánh giá hiệu quả lâm sàng, cận lâm sàng của THẢO MỘC-SV trong hỗ trợ điều trị bệnh nhân COVID-19 không triệu chứng, mức độ nhẹ và vừa tại Bệnh viện dã chiến số 2 tỉnh Bắc Giang (DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v514i1.2533)	2	✓	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN: 1859-1868			Số 1 tháng 5/tr: 136-142	2022
64	Đặc điểm của bệnh nhân rối loạn giấc ngủ được điều trị theo y học cổ truyền tại Bệnh viện 30-4, Bộ Công an (2019-2020)	3		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 140, Số 2/2024, tr: 73-79	2024
65	Đánh giá hiệu quả điều trị đứt dây chằng chéo sau bằng gân hamstring tự thân qua nội soi tại Bệnh viện 30-4	3		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 142, Số 4/2024, tr: 80-90	2024
66	Đánh giá kết quả điều trị rối loạn giấc ngủ bằng y học cổ truyền tại Bệnh viện 30-4, Bộ Công an	3		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 139, Số 1/2024, tr: 90-97	2024
67	Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả điều trị đứt dây chằng chéo sau bằng gân hamstring tự thân qua nội soi tại	3		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh			Tập 139, Số 1/2024; tr: 81-89	2024

	Bệnh viện 30-4 (2019-2022)			trùng/ISSN: 2815-6161				
68	Đánh giá kết quả điều trị trĩ độ II-III bằng phương pháp tiêm xơ búi trĩ bằng thuốc PG 60 5% tại Phòng khám Đa khoa I-medicare	3	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 140, Số 2/2024, tr: 80-86	2024
69	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng viêm phổi ở trẻ em từ 02 đến 60 tháng tuổi tại huyện Thuận Châu, Sơn La năm 2023-2024	4		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 142, Số 4/2024, tr: 61-67	2024
70	Thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành phòng, chống bệnh tăng huyết áp của bệnh nhân tăng huyết áp được điều trị tại Khoa Nội của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn năm 2023	6	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 142, Số 4/2024, tr: 69-79	2024
71	Một số yếu tố liên quan tới mức độ viêm phổi nặng ở trẻ em từ 02 đến 60 tháng tuổi tại huyện Thuận Châu, Sơn La năm 2023-2024	4	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 142, Số 4/2024, tr: 41-47	2024
72	Một số yếu tố liên quan về phòng, chống tăng huyết áp của bệnh nhân tăng huyết áp được điều trị tại Khoa Nội của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn năm 2023	6	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 142, Số 4/2024, tr: 48-54	2024

73	Assessment of the results of treatment of newborn bacteremia infection at the national children's hospital (2019-2021)	2		The Journal of Malaria and Parasitic Disease Control/ISSN: 2815-6161			No. 6 (144)/2024 pp: 35-48	2024
74	Current situation and factors affecting student's sleep quality at Dai Nam university 2022	2	✓	The Journal of Malaria and Parasitic Disease Control/ISSN: 2815-6161			No. 6 (144)/2024 pp: 49-57	2024
75	Status of disclosure of sexual orientation of GLBT groups in some inner city districts of Hanoi in 2023	3	✓	The Journal of Malaria and Parasitic Disease Control/ISSN: 2815-6161			No. 6 (144)/2024 pp: 72-81	2024
76	Assessment of the effects of treatment of albendazole and praziquantel programs in patients with pork tapeworm larval disease infection in the brain (2017-2020)	2	✓	The Journal of Malaria and Parasitic Disease Control/ISSN: 2815-6161			No. 6 (144)/2024 pp: 82-89	2024
77	Nghiên cứu xác định khoảng trống điều trị động kinh tại Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 145, Số 1/2025, tr: 34-40	2025

78	Xác định tỷ lệ hiện mắc, tỷ lệ mắc mới của bệnh động kinh tại Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 145, Số 1/2025, tr: 51-58	2025
79	Đánh giá kết quả phẫu thuật bệnh lý ngón tay lò xo tại Trung tâm Y khoa I-Medicare, năm 2024	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 145, Số 1/2025, tr: 94-100	2025
80	Kết quả nghiên cứu chất lượng cuộc sống ở người bệnh sau mổ cắt túi mật nội soi do sỏi tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 146, Số 2/2025, tr: 26-33	2025
81	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của tăng axit uric máu ở người bệnh đến khám tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an, 2023-2024	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 146, Số 2/2025, tr: 45-52	2025
82	Đánh giá kết quả chăm sóc người bệnh hậu phẫu trĩ tại Khoa Ngoại Trung tâm Y khoa I-Medicare, 2022-2024	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 146, Số 2/2025, tr: 62-69	2025
83	Thông báo trường hợp bệnh: Chẩn đoán và điều trị viêm cơ cốt hóa ở người bệnh tại Bệnh viện 19-8, Bộ Công an năm 2023	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 146, Số 2/2025, tr: 77-81	2025

84	Đánh giá kết quả phẫu thuật điều trị hội chứng De Quervain tại trung tâm y khoa i-medicare, năm 2024-2025	2		Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 146, Số 2/2025, tr: 91-97	2025
85	Đặc điểm lâm sàng và mối liên quan của người bệnh sốt nhiễm khuẩn tại Khoa Hồi sức tích cực Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, năm 2024-2025	4	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 147, Số 3/2025, tr: 21-29	2025
86	Một số yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ, thực hành về sử dụng kháng sinh của sinh viên khối ngành sức khỏe Trường Đại học Đại Nam năm 2024	6	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 147, Số 3/2025, tr: 47-53	2025
87	Đặc điểm cận lâm sàng của người bệnh sốt nhiễm khuẩn tại Khoa Hồi sức tích cực Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, năm 2024-2025	4	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 147, Số 3/2025, tr: 72-83	2025
88	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi điều trị hội chứng ống cổ tay tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế Phúc Lâm năm 2023	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 148, Số 4/2025, tr: 47-60	2025

89	Kiến thức, thái độ và thực hành sử dụng kháng sinh của sinh viên khối ngành sức khỏe Trường Đại học Đại Nam năm 2024	6	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 148, Số 4/2025, tr: 77-87	2025
90	Nghiên cứu kết quả điều trị của chế độ thông khí tối ưu trên người bệnh chấn thương sọ não tại Bệnh viện 19-8, năm 2023-2024	2	✓	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng/ISSN: 2815-6161			Tập 148, Số 4/2025, tr: 88-93	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **03 bài**

1.2. b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*): Không

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: Không

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2016-2017/45 giờ; 2017-2018/45 giờ; 2018-2019/45 giờ

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2021-2022/30 giờ.

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:..

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:..

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:.....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả theo quy định:.....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS): Không

C. CAMM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Trần Trọng Dương